

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung và cũng không ai nợ lại.

Tại phiên tòa anh C vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phía bị đơn anh Lê Chí C vắng mặt không rõ lý do, Tòa án căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân:

Chị Đ và anh C có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của chị và anh C được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Đ tại phiên tòa do vợ chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn kéo dài do anh C không lo làm ăn, thường hay đi nhậu không chăm lo cho gia đình. Nên cả hai không ai quan tâm đến ai cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, hiện chị cũng không còn tình cảm với anh C. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị, thì chị cũng không về chung sống với anh C nữa.

Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn thì không cùng nhau xây dựng một mái nhà chung. Hiện chị Đ và anh C đã không ai quan tâm ai và không còn sống chung, xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được mâu thuẫn trầm trọng. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Đ về việc xin ly hôn với anh C.

[4] Về con chung: Anh, chị xác định không có.

[5] Về tài sản chung: Anh, chị xác định không có.

[6] Về nợ chung, nợ riêng: Anh, chị xác định không nợ ai và cũng không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Hồng Đ về việc xin ly hôn với anh Lê Chí C.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Đ phải nộp số tiền 300.000đ. Vào ngày 09 tháng 11 năm 2017, chị Đ đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0003948 được giữ y sung vào công quỹ Nhà Nước.

Chị Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Chí C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND dân Phường C, thành phố H, Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thắm